

Số: 49 /2025/QĐST-DS

Gia Lai, ngày 11 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: 2 N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lý Quốc B, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh G – P. Địa chỉ: B H, phường A, tỉnh Gia Lai. Người được uỷ quyền lại: Ông Võ Đức H, sinh năm 1994, địa chỉ: B H, phường A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Bà Trương Thị N, sinh năm 1972.

CCCD số: 064172000155; Ngày cấp: 29/3/2021.

Địa chỉ: Tổ B, phường A, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về khoản nợ: Bà Trương Thị N và người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng TMCP S xác nhận tính đến ngày 03/12/2025, bà Trương Thị N còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 21.506.428 đồng (Hai mươi một triệu năm trăm lẻ sáu nghìn bốn trăm hai mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc 15.985.956 đồng (mười lăm triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi sáu đồng) và nợ lãi là 5.520.472 đồng (năm triệu năm trăm hai mươi nghìn bốn trăm bảy mươi hai đồng).

2. Bà Trương Thị N và người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng TMCP S thống nhất phương thức và thời gian trả nợ, cụ thể như sau:

Từ nay đến hết ngày 31/01/2026 bà Trương Thị N trả hết phần nợ gốc với số tiền 15.985.956 đồng (mười lăm triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi sáu đồng) thì Ngân hàng TMCP S miễn toàn bộ lãi và lãi phát sinh.

Trong trường hợp bà Trương Thị N không trả tiền gốc đúng hạn như đã thỏa thuận thì bà Trương Thị N phải tiếp tục trả gốc, tiền lãi và lãi phát sinh. Ngân hàng không xem xét miễn toàn bộ lãi và lãi phát sinh.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (03/12/2025) bà Trương Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí: Mức án phí dân sự sơ thẩm về hòa giải thành là 537.660 đồng (năm trăm ba mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

- Bà Trương Thị N tự nguyện chịu 537.660 đồng (năm trăm ba mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trương Thị N chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP S thông qua Chi nhánh G – P 748.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0003550 ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 13 tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Ngọc Bình